

**BÁO CÁO TỔNG HỢP CHO TAM CÁ NGUYỆT THỨ 4 VÀ 5 CỦA
GIÁM SÁT VIÊN ĐỘC LẬP**

Delphine Allen, và những người khác, kiện Thành Phố Oakland và những người khác.

**Tại
Tòa Án Khu Vực Hoa Kỳ
Khu Vực Miền Bắc California**

Nhóm Giám Sát Độc Lập

Trưởng Ban Rachel Burgess (đã nghỉ hưu)

Luật sư Kelli M. Evans

Trưởng Ty Charles A. Gruber

Luật sư Christy E. Lopez

Ngày 17 tháng Mười Hai, 2004

NỘI DUNG

Trang

<u>NỘI DUNG</u>	i
<u>BẢN TÓM LƯỢC HÀNH CHÍNH</u>	vi
Phần Giới Thiệu	vi
Hoạt Động Giám Sát của IMT về Các Hoạt Động Trong Tam Cá Nguyệt 4 và 5	vi
Những Thành Tích và Lĩnh Vực Quan Tâm của OPD	vii
<u>Những Thành Tích của OPD</u>	vii
<u>Những Lĩnh Vực Quan Tâm</u>	viii
Tổng Quát về việc Tuân Hành	x
<u>Sự Tuân Hành Chính Sách</u>	x
<u>Sự Tuân Hành Huấn Luyện</u>	xi
<u>Sự Tuân Hành Quy Chế Thực Tế</u>	xi
Kết luận	xi
I. PHẦN GIỚI THIỆU	1
II. CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA IMT	1
III. NHỮNG THÀNH TÍCH VÀ CÁC LĨNH VỰC ĐÁNG LO NGẠI CỦA OPD	2
A. <u>Những Thành Tích của OPD</u>	2
1. Tiến Hành Thẩm Định Ban Lãnh Đạo	2
2. Tự Nhận Biết Các Thiếu Sót trong vấn đề Theo Dõi và Kiểm Soát Việc Xịt Oleoresin Capsicum	3
B. <u>Các Lĩnh Vực Đáng Lo Ngại</u>	4
1. Thường Xuyên Không Thể Theo Dõi và Ghi Chép Một Cách Đáng Tin Cậy trong Hoạt Động Huấn Luyện đã Thỏa Thuận	4
2. Không Điền Mẫu Dữ Liệu về Các Trường Hợp Chặn Giữ	6
3. Phẩm Chất của các Cuộc Điều Tra Nội Bộ	7
IV. TỔNG QUÁT VỀ SỰ TUÂN HÀNH	13
A. <u>Sự Tuân Hành Chính Sách</u>	16
B. <u>Sự Tuân Hành Huấn Luyện</u>	18

C.	<u>Sự Tuân Hành Quy Chế Thực Tế</u>	19
V.	BẢN BÁO CÁO CHI TIẾT VỀ SỰ TUÂN HÀNH	19
A.	Ban Nội Vụ (IAD) (Nhiệm Vụ 1–16; S.A. III.)	19
1.	Cung cấp Nhân Viên và Tài Nguyên của IAD (Nhiệm Vụ 1)	20
2.	Các Quy Định về Thời Hạn và việc Tuân Hành với Các Cuộc Điều Tra của IAD (Nhiệm vụ 2).....	21
3.	Các Cuộc Kiểm Tra về Sự Liêm Chính của IAD (Nhiệm Vụ 3)	22
4.	Hệ Thống Quản Lý Khiếu Nại cho IAD và Thủ Tục Giải Quyết Khiếu Nại Không Chính Thức (Nhiệm vụ 4)	23
5.	Thủ Tục Khiếu Nại cho IAD (Nhiệm vụ 5).....	24
6.	Từ Chối Không Nhận hay Giới Thiệu Những Trường Hợp Khiếu Nại của Công Dân (Nhiệm vụ 6)	25
7.	Cách Thức Tiếp Nhận Khiếu Nại của Công Dân (Nhiệm vụ 7)	26
8.	Phân Loại các Khiếu Nại của Công Dân (Nhiệm vụ 8)	27
9.	Liên Lạc với Những Công Dân Khiếu Nại (Nhiệm vụ 9)	28
10.	Cẩm Nang Hướng Dẫn về Thủ Tục cho Các Cuộc Điều Tra 29 Các Trường Hợp Khiếu Nại của Công Dân (Nhiệm vụ 10)	29
11.	Tóm Lược về Các Khiếu Nại Của Công Dân Được Cung Cấp cho Nhân Viên OPD (Nhiệm Vụ 11).....	29
12.	Tiết Lộ về Những Trường Hợp Điều Tra Có Thể Liên Quan Đến Kỳ Thị (Nhiệm vụ 12)	31
13.	Tài Liệu ghi chép về việc Hồi Đáp khi được yêu cầu trình bày hồ sơ về Các Khiếu Nại của Công Dân (Nhiệm vụ 13)	32
14.	Điều Tra các Trường Hợp Bị Cho Là Vi Phạm <i>Cẩm Nang Hướng Dẫn về Các Quy Chế</i> (Manual of Rules) từ Các Vụ Kiện và Các Trường Hợp Kiện Bồi Thường (Nhiệm vụ 14).....	32

15.	Duyệt Xét Kết Luận và Đề Nghị Biện Pháp Kỷ Luật (Nhiệm Vụ 15)	33
16.	Trợ Giúp Thủ Tục IAD - Trách Nhiệm của Ban Lãnh Đạo/Giám Thị (Nhiệm vụ 16)	34
B.	Phạm Vi Kiểm Soát của Giám Thị và Chỉ Huy Thống Nhất (Các nhiệm vụ 17–23; S.A. IV.)	35
1.	Phạm Vi Kiểm Soát của Giám Thị và Sự Chỉ Huy Thống Nhất (Nhiệm vụ 17).....	35
2.	Giám Thị Chấp Thuận Cho Bắt Giữ Tại Hiện Trường (Nhiệm vụ 18)	36
3.	Sự Chỉ Huy Thống Nhất (Nhiệm vụ 19).....	37
4.	Phạm Vi Kiểm Soát cho Các Giám Thị (Nhiệm vụ 20).....	37
5.	Duyệt Xét Phẩm Chất Công Việc của Thành Viên, Nhân Viên và Giám Thị (Nhiệm vụ 21).....	39
6.	Người Chỉ Huy Liên Lạc OPD/DA (Nhiệm vụ 22).....	40
7.	Luân Phiên Nhân Viên Chỉ Huy (Nhiệm vụ 23).....	42
C.	Báo Cáo về việc Sử Dụng Vũ Lực (Nhiệm vụ 24-32; S.A.V.)	42
1.	Qui Định về Báo Cáo về việc Sử Dụng Vũ Lực (Nhiệm vụ 24).....	42
2.	Các Cuộc Điều Tra về Sử Dụng Vũ Lực và Trách Nhiệm Báo Cáo (Nhiệm Vụ 25)	44
3.	Ban Duyệt Xét việc Sử Dụng Vũ Lực (Nhiệm vụ 26).....	44
4.	Tờ Ghi Chép về việc sử dụng Oleoresin Capsicum và Thủ Tục Checkout (Nhiệm vụ 27)	45
5.	Sử Dụng Vũ Lực - Điều Tra Hành Động Phạm Tội (Nhiệm vụ 28)	46
6.	Ưu Tiên Điều Tra của IAD (Nhiệm vụ 29)	47
7.	Ủy Ban Duyệt Xét việc Nổ Súng (Nhiệm vụ 30)	47

8.	Điều Tra về Các Vụ Bắn Nhau có Liên Quan Tới Cảnh Sát (Nhiệm vụ 31)	48
9.	Dùng Máy Quay Phim (Nhiệm vụ 32).....	49
D.	Thủ Tục Báo Cáo (Nhiệm vụ 33–39; S.A. VI.)	50
1.	Hành Vi Sai Trái (Nhiệm vụ 33)	50
2.	Chặn Giữ Xe, Điều Tra Tại Hiện Trường và Giam Giữ (Nhiệm vụ 34).....	51
3.	Báo Cáo Dùng Vũ Lực - Nhận Diện Nhân Chứng (Nhiệm vụ 35)	53
4.	Thủ Tục Chuyên Chở Tù Nhân và Công Dân (Nhiệm vụ 36)	53
5.	Các Cuộc Điều Tra Nội Bộ – Trả Thù Các Nhân Chứng (Nhiệm vụ 37).....	54
6.	Các Mẫu Công Dân Ký Tên Dành Cho Cảnh Sát (Nhiệm vụ 38)	56
7.	Nhân Viên Bị Bắt Giữ, Khiếu Kiện và/hoặc Phải Theo Thủ Tục Pháp Lý Dân Sự hoặc Hành Chánh (Nhiệm vụ 39)	57
E.	Hệ Thống Quản Lý Tin Tức Nhân Viên (PIMS) (Nhiệm vụ 40–41; S.A. VII.)	58
1.	Hệ Thống Quản Lý Tin Tức Nhân Viên (PIMS)- Mục Đích (Nhiệm vụ 40)	58
2.	Sử Dụng Hệ Thống Quản Lý Nhân Viên (PIMS) (Nhiệm vụ 41).....	59
F.	Chương Trình Huấn Luyện Trên Hiện Trường (Nhiệm vụ 42; S.A. VIII.).....	59
1.	Chương Trình Huấn Luyện Trên Hiện Trường (Nhiệm vụ 42)	59
G.	Giảng Dạy và Huấn Luyện Tại Chức (Nhiệm vụ 43; S.A. IX.).....	60
1.	Giảng Dạy và Huấn Luyện Tại Chức (Nhiệm vụ 43).....	61
H.	Các Qui Chế về Nhân Sự (Nhiệm vụ 44–46; S.A. X.).....	61

1.	Qui Định Đánh Giá Phẩm Chất Công Việc (Nhiệm vụ 44).....	62
2.	Sự Nhất Quát của Chính Sách Kỷ Luật (Nhiệm Vụ 45).....	65
3.	Xét Thăng Chức (Nhiệm vụ 46)	66
I.	Hoạt Động Tuần Tra Cảnh Sát tại Cộng Đồng (Nhiệm vụ 47; S.A. XI.) ...	67
1.	Kế Hoạch Hoạt Động Cảnh Sát Tuần Tra tại Cộng Đồng (Nhiệm vụ 47)	67
J.	Báo Cáo Hàng Năm của Ban Lãnh Đạo và Lãnh Đạo Ban (Nhiệm vụ 48; S.A. XII.).....	69
1.	Báo Cáo Hàng Năm của Ban Lãnh Đạo và Lãnh Đạo Ban (Nhiệm vụ 48).....	69
K.	Lương Bổng và Tuyển Chọn Giám Sát Viên Độc Lập (Nhiệm vụ 49; S.A. XIII.).....	70
1.	Lương Bổng và Tuyển Chọn Giám Sát Viên Độc Lập (Nhiệm vụ 49)	70
L.	Đơn Vị Tuân Hành (Nhiệm vụ 50–51; S.A. XIV.)	70
1.	Chính Sách Liên Lạc với Đơn Vị Tuân Hành (Nhiệm vụ 50)	71
2.	Kiểm Tra về Sự Liêm Chính và Kiểm Soát việc Tuân Hành (Nhiệm vụ 51)	71
VI.	KẾT LUẬN.....	72

BẢN TÓM LƯỢC HÀNH CHÍNH

Phần Giới Thiệu

Vào ngày 22 tháng Giêng năm 2003, Thành Phố Oakland (Thành Phố) và Nha Cảnh Sát Oakland (Oakland Police Department--OPD) đã ký kết một Thỏa Thuận Đàm Phán Hòa Giải (Negotiated Settlement Agreement) (Thỏa Thuận Hòa Giải) để giải quyết những viện lý về hành vi xấu của cảnh sát bị các nguyên đơn riêng nêu ra trong vụ kiện dân sự, *Delphine Allen*, và *những người khác, kiện Thành Phố Oakland*, và *những người khác*. Vào ngày 28 tháng Tám năm 2003, Thẩm Phán Thelton Henderson đã chấp thuận sự bổ nhiệm Rachel Burgess, Kelli Evans, Charles Gruber và Christy Lopez làm việc trong Tổ Giám Sát Độc Lập (Independent Monitoring Team—IMT). Đây là Bản Báo Cáo Tổng Hợp Tam Cá Nguyệt Thứ 4 và 5 của IMT và đề cập tới tình hình tuân theo Thỏa Thuận Hòa Giải của OPD từ ngày 16 tháng Tư năm 2004 đến ngày 15 tháng Mười năm 2004.

Những Hoạt Động Giám Sát của IMT Trong Tam Cá Nguyệt 4 và 5

IMT đã tiến hành nhiều hoạt động giám sát trong và ngoài cơ sở trong kỳ báo cáo này. Trong một loạt các buổi tới thành phố Oakland, ngoài các hoạt động khác, IMT còn tham gia các cuộc tuần tra với viên chức cảnh sát của OPD; tham gia Ủy Ban Duyệt Xét về Bắn Súng và Sử Dụng Vũ Lực; quan sát các buổi huấn luyện; xem xét và phân tích các tài liệu và hồ sơ OPD, trong đó bao gồm cả các cuộc điều tra và các buổi đánh giá về chất lượng công việc; quan sát một buổi thuyết minh về chương trình phần mềm liên quan tới Hệ Thống Quản Lý Thông Tin Nhân Sự (PIMS); tham gia các buổi điều trần của Ủy Ban Duyệt Xét Chính Sách của Công Dân (CPRB); và tham gia các buổi họp hàng tháng theo yêu cầu của Thỏa Thuận Hòa Giải.

Trong thời gian có mặt tại cơ sở, IMT đã gặp gỡ với các Ban Nội Vụ, Truyền Thông và Huấn Luyện của OPD; cá nhân các viên chức cảnh sát của OPD; các hiệp hội viên chức cảnh sát; các quản lý viên dân sự và nhân viên; các viên chức chỉ huy, trong đó bao gồm các Trung Sĩ, Trung Úy, Đại Úy, và Phó Cảnh Sát Trưởng; và với Cảnh Sát Trưởng Richard Word. Thêm nữa, IMT cũng đã gặp nhiều tổ chức khác, gồm có: Hiệp Hội Cảnh Sát Oakland; các nhóm và các cư dân cộng đồng tại Oakland, trong đó bao gồm NAACP, Bay Area Police Watch, PUEBLO, và Ủy Ban Ngăn Ngừa Tội Phạm Ở Khu Phố; Ngài Thị Trưởng; Các Thành Viên trong Hội Đồng Thành Phố; Văn Phòng Luật Sư Thành Phố; Luật Sư Chính Phủ; và Ban Duyệt Xét Chính Sách của Công Dân (CPRB).

Trong kỳ báo cáo này, IMT cũng đã bỏ khá nhiều thời gian ở bên ngoài cơ sở để dành riêng cho các công việc giám sát. Cũng như trong các kỳ báo cáo trước, đa số thời gian bỏ ra như thế này là để xem xét các tài liệu liên quan tới Thỏa Thuận Hòa Giải, gồm có: các ấn phẩm phác thảo; các bản báo cáo MLL; Báo Cáo Theo Dõi Việc Sử Dụng Oleoresin Capsicum; báo cáo về các trường hợp nổ súng; hồ sơ điều tra Nội Vụ; các cuộc kiểm tra OPD; và các tài liệu do các viên chức cảnh sát và nhóm dân cư cung cấp. Ngoài việc xem xét các tài liệu này bên ngoài cơ sở, IMT còn tham dự các buổi họp qua điện thoại với nhiều cảnh sát, các chỉ huy, và các quản lý viên của của OPD để thảo luận về việc thiết lập chính sách, huấn luyện, và những vấn đề tuân hành khác.

Trong thời kỳ báo cáo này, IMT đã xem xét các phương pháp thực hiện thực tế của OPD trong các lĩnh vực sau đây: Phạm Vi Kiểm Soát đối với Các Giám Thị (Nhiệm Vụ 20); Chỉ Huy Liên Lạc OPD/DA (Nhiệm Vụ 22); Các Trường Hợp Chặn Giữ Xe, Các Trường Hợp Bất Giữ và Điều Tra Tại Hiện Trường (Nhiệm Vụ 34); và Các Hoạt Động về Nhân Sự (Nhiệm Vụ 44). Quý vị có thể xem kết quả của các cuộc duyệt xét này trong phần cập nhật về từng Nhiệm Vụ được trình bày ở dưới đây. Mặc dù OPD đã có một số tiến bộ trong mỗi lĩnh vực này, trừ Nhiệm Vụ 22, các phương pháp thực hiện thực tế của Nha Cảnh Sát vẫn chưa phù hợp với yêu cầu của Thỏa Thuận Hòa Giải.

Những Thành Tích và Các Lĩnh Vực Đáng Lo Ngại của OPD

Những Thành Tích của OPD

OPD đã đạt được nhiều thành tích đáng kể trong thời kỳ báo cáo kết hợp cho tam cá nguyệt 4 và 5. Sau đây là bản tóm lược về các thành tích này:

- **Tiến Hành Thẩm Định Ban Lãnh Đạo**

Trong thời kỳ báo cáo này, Ban Kiểm Tra và Kiểm Toán của OIG đã tiến hành một buổi thẩm định kỹ lưỡng về rủi ro quản lý đối với Cơ Quan Điều Hành Các Hoạt Động Tại Cơ Sở (BFO) của họ. Thỏa thuận hòa giải không yêu cầu phải tiến hành buổi thẩm định này, tuy nhiên OPD vẫn thực hiện để thu thập nhiều thông tin quan trọng nhằm giúp Nha thi hành Thỏa Thuận Hòa Giải. Việc OPD tiến hành buổi thẩm định thể hiện sự chủ động quan tâm và cam kết cải tổ - việc làm cần thiết để thi hành Thỏa Thuận Hòa Giải một cách thành công. Các thông tin thu thập được trong buổi thẩm định bao gồm thông tin về việc trợ giúp thực hiện Thỏa Thuận Hòa Giải; các hệ thống và các phương pháp kiểm soát liên quan đến việc thi hành Thỏa Thuận; và các trở ngại có thể ảnh hưởng tới việc thi hành Thỏa Thuận.

Trong thủ tục thẩm định ban lãnh đạo, OIG đã đưa ra nhiều khuyến cáo chi tiết và sâu sắc nhằm giải quyết các vấn đề được nhận biết. Tất cả các khuyến cáo này đều nhằm mục đích cải tiến Nha Cảnh Sát và giúp Nha dễ có thể đạt được đúng hạn các mục tiêu đặt ra trong Thỏa Thuận Hòa Giải. OIG đã đưa ra một bản báo cáo toàn diện, trong đó trình bày về các kết luận và khuyến cáo của họ vào ngày 9 tháng Bảy năm 2004. Đáng tiếc là mặc dù thấy cần, nhưng chỉ có một số lời khuyến cáo được thực hiện. IMT yêu cầu OPD thể hiện mối quan tâm và cam kết như khi chủ động tiến hành thẩm định bằng cách áp dụng các biện pháp cần thiết để thực sự thi hành bản Thỏa Thuận Hòa Giải.

- **Tự Nhận Biết Các Thiếu Sót trong vấn đề Theo Dõi và Kiểm Soát Việc Xịt Oleoresin Capsicum**

Như chúng tôi đã báo cáo ở phần trước, một yếu tố quan trọng để nha cảnh sát có thể giành được sự tín nhiệm và tôn trọng của cộng đồng mà nha phục vụ là việc nha có thể tự nhận biết và khắc phục hiệu quả các qui chế cảnh sát không thích hợp. Các nha cảnh sát có khả năng này đã tận dụng được những lợi ích sau đây: cộng đồng hợp tác với cảnh sát nhiều hơn và nâng cao tinh thần của viên chức cảnh sát. Họ cũng thường được giảm bớt số tiền bồi thường kiện cáo, đôi khi giảm rất nhiều. Vì vậy, IMT khen ngợi OPD vì mới đây đã tự nhận biết các thiếu sót trong hoạt động theo dõi và kiểm soát của Nha về việc Xịt Oleoresin Capsicum (Xịt OC).

OPD đã thiết lập một chính sách, được gọi là Lệnh Đặc Biệt 8061, trong đó ủy nhiệm Đơn Vị Phụ Trách Tài Sản và Bằng Chứng của OPD. Đây là đơn vị có trách nhiệm cấp phát và theo dõi việc sử dụng bình xịt OC của các cảnh sát viên. Mặc dù có qui định rõ ràng như vậy nhưng cuộc kiểm tra mới đây do Văn Phòng Thanh Tra Viên của OPD tiến hành đã cho thấy có những thiếu hụt đáng kể trong hoạt động theo dõi việc xịt OC của OPD. Cuộc kiểm tra này bao gồm hàng loạt các khuyến cáo hợp lý và cụ thể để đảm bảo cả Nha Cảnh Sát đang tuân theo hệ thống theo dõi OC theo yêu cầu của Thỏa Thuận Hòa Giải.

Các Lĩnh Vực Đáng Lo Ngại

- **Thường Xuyên Không Thể Theo Dõi và Ghi Chép Một Cách Đáng Tin Cậy Hoạt Động Huấn Luyện về Thỏa Thuận Hòa Giải**

Trong Bản Báo Cáo Tam Cá Nguyệt Thứ Ba của chúng tôi, IMT đã thể hiện sự lo ngại về sự tiến bộ của OPD trong việc tiến hành và hoàn thành hoạt động huấn luyện cần thiết về các qui định mới trong Thỏa Thuận Hòa Giải. Chúng tôi đã nêu ra

các vấn đề lo ngại cụ thể về mức độ đáng tin cậy trong việc OPD ghi chép và theo dõi chương trình huấn luyện được cung cấp. Như chúng tôi đã giải thích ở phần trước, để tuân theo đúng các qui định trong Thỏa Thuận Hòa Giải, OPD phải cung cấp huấn luyện cho các cảnh sát viên của Nha về cách thức thi hành các quy định và thủ tục mới. Tuy nhiên, OPD đã không cung cấp cho IMT đầy đủ các thông tin tin cậy về hoạt động huấn luyện trong toàn Nha để giúp chúng tôi tìm hiểu xem Nha có tuân theo các quy định hay không.

OPD đã gặp khó khăn trong vấn đề biên soạn các dữ liệu yêu cầu một cách đúng hạn và, và khi có, các dữ liệu này có rất nhiều thiếu sót. Ban Huấn Luyện đã gặp nhiều trở ngại về kỹ thuật liên quan tới việc theo dõi hoạt động huấn luyện về Thỏa Thuận Hòa Giải. Tuy nhiên, các khó khăn này không giải thích hoặc biện minh cho việc Nha thường xuyên không tuân theo một hệ thống cho phép nha theo dõi hoạt động huấn luyện một cách đáng tin cậy trong toàn Nha.

Nhiều đơn vị, chỉ huy, và quản lý viên đã lãnh đạo một cách đáng khen ngợi, thực hiện các trách nhiệm huấn luyện của họ một cách nghiêm túc và nghĩ ra các phương pháp theo dõi đáng tin cậy hơn. IMT đặc biệt rất hài lòng với các hoạt động của Cơ Quan Điều Hành Cơ Sở (BFO) và Ban Truyền Thông của Cơ Quan Dịch Vụ. Các phương pháp thực hiện và quan điểm của BFO và Ban Truyền Thông đối với hoạt động huấn luyện về Thỏa Thuận Hòa Giải hoàn toàn trái ngược với quan điểm và phương pháp thực hiện của những người khác trong OPD, trong đó bao gồm rất nhiều việc giám thị của Ban Điều Tra (BOI).

IMT đã thấy các chỉ huy có thái độ coi thường một cách công khai đối với hoạt động huấn luyện về Thỏa Thuận Hòa Giải. Thái độ đó đã ảnh hưởng một cách trực tiếp và gián tiếp tới các nhân viên cấp dưới và làm suy yếu các hoạt động cải tổ của Nha. Để khắc phục các thiếu sót thường xuyên của mình trong vấn đề này, OPD đã công nhận trong Bản Báo Cáo Lục Cá Nguyệt gần đây của mình để tuân theo quy định của Thỏa Thuận Hòa Giải, “cần phải có sự ủng hộ đầy đủ của mọi cấp trong tổ chức.” Chúng tôi đồng ý và muốn nhấn mạnh vai trò của ban lãnh đạo và tinh thần trách nhiệm để biến điều này trở thành hiện thực.

- **Không Điền Mẫu Dữ Liệu về Các Trường Hợp Chặn Giữ**

Thỏa Thuận Hòa Giải (Nhiệm Vụ 34) yêu cầu các viên chức cảnh sát phải điền một bản báo cáo giản lược cho mỗi trường hợp chặn giữ xe và khách bộ hành, điều tra tại hiện trường, và giam giữ. Bản báo cáo đó được thiết kế để thu thập các dữ kiện cơ bản, trong đó bao gồm ngày, giờ, và địa điểm chặn giữ; mục đích của việc chặn giữ; chủng tộc/dân tộc và giới tính của người bị chặn giữ; có tiến hành khám xét hay

không; và kết quả của việc chặn giữ đó. Vào tháng Chín năm 2003, OIG đã tiến hành một cuộc kiểm toán nội bộ về vấn đề viên chức cảnh sát tuân hành Nhiệm Vụ 34. Dù quy định này của Thỏa Thuận Hòa Giải rất đơn giản và dễ dàng nhưng kết quả kiểm toán cho thấy các viên chức cảnh sát đã không điền các mẫu báo cáo yêu cầu cho gần 75% trường hợp chặn giữ được áp dụng.

Một năm sau khi OIG tiến hành duyệt xét, việc OPD tuân hành Nhiệm Vụ 34 đã cải thiện nhưng vẫn thấp ở mức không thể tha thứ được. Mặc dù OPD có quy định rõ ràng và mẫu báo cáo về các trường hợp chặn giữ rất đơn giản, nhưng xem ra hàng ngàn cuộc chặn giữ đã không được báo cáo. Qua sự giám sát dựa trên cảm tính và ít có trách nhiệm hoặc vô trách nhiệm, OPD đã khuyến khích một môi trường, trong đó nhiều viên chức cảnh sát và giám thị của họ cảm thấy không có vấn đề gì khi không lưu ý tới quy định của OPD và Thỏa Thuận Hòa Giải trong lĩnh vực này. Việc OPD thường xuyên không tuân hành quy định không có gì đáng ngạc nhiên trong môi trường như vậy.

Ngoài việc vi phạm Thỏa Thuận Hòa Giải, việc OPD tiếp tục không tuân hành Nhiệm Vụ 34 khiến chúng tôi nghi ngờ về sự cam kết của Nha đối với vấn đề ngăn chặn tình trạng kỳ thị chủng tộc, mặc dù trước đây Nha đã ban hành một bản cẩm nang hướng dẫn về kỹ thuật và qui định chống kỳ thị rất kiên quyết. Để cho các nhân viên của Nha và cộng đồng thấy rõ sự cam kết thực sự của Nha đối với hoạt động cảnh sát không có kỳ thị, OPD phải cho thấy sự tiến bộ đáng kể trong Nhiệm Vụ này.

- **Phẩm Chất của Các Cuộc Điều Tra Nội Bộ**

IMT đã duyệt xét toàn bộ các cuộc điều tra nội bộ của OPD được thực hiện và xem xét ở cấp Phó Cảnh Sát Trưởng trong khoảng thời gian từ 1 tháng Giêng đến 8 tháng Bảy năm 2004 – tổng cộng là 72 cuộc điều tra. Khi xem xét 72 cuộc điều tra này, chúng tôi chủ yếu tập trung xem xét phẩm chất của các cuộc điều tra nội bộ của OPD, trong đó bao gồm cả các cuộc điều tra được thực hiện ở Cấp Ban cũng như là các cuộc điều tra do Ban Nội Vụ của OPD tiến hành.

IMT thấy có nhiều thiếu sót trong các cuộc điều tra nội bộ của OPD. Trong số các thiếu sót rộng khắp mà chúng tôi quan sát được có các thiếu sót sau đây: không nhận biết và phỏng vấn các nhân chứng, đặc biệt là các nhân chứng dân sự; không thu thập, đánh giá hoặc đôi khi còn công nhận các bằng chứng có liên quan; các cuộc phỏng vấn điều tra có chất lượng kém; các cuộc công khai không phù hợp với bằng chứng; không nhận biết hoặc điều tra các hành động sai trái; các giám thị tham gia một cách không thích hợp; và các cuộc điều tra ở cấp Ban về những trường hợp cáo buộc ở cấp Nội Vụ.

Phẩm chất của nhiều cuộc điều tra thấp tới mức chúng tôi phải nghi ngờ về độ tin cậy của các kết luận điều tra và các buổi công khai cho mỗi trường hợp. Ngoài ra, phẩm chất điều tra kém cũng phổ biến tới mức làm giảm độ tin cậy tổng quát của thủ tục điều tra nội bộ của OPD. Chúng tôi sẽ trình bày đầy đủ hơn về các kết luận của chúng tôi trong nội dung của bản báo cáo này và chi tiết hơn nữa trong bản báo cáo được gửi cho OPD. Ngoài ra, theo quy định của các mục XIII.H.3 và 5 của Thỏa Thuận Hòa Giải, chúng tôi đề nghị mở lại năm cuộc điều tra nội bộ và đã cung cấp cho OPD và Tòa Án một bản đánh giá bảo mật về từng cuộc điều tra.

Những thiếu sót mà chúng tôi đã phát hiện được cho thấy rõ ràng rằng OPD có thể và phải tiến hành điều tra hành vi sai trái một cách hiệu quả hơn. OPD có vị thế thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ này bây giờ. Chính sách điều tra nội bộ mới và cuốn cẩm nang hướng dẫn của OPD có thể đưa ra các hướng dẫn rõ ràng để thay đổi, và IMT đã rất hài lòng với sự quyết tâm và khả năng của Trung Úy chỉ huy IAD, cũng như nhiều điều tra viên của IAD. Tuy nhiên, việc cải tiến hữu ích chất lượng điều tra nội bộ của OPD sẽ đòi hỏi sự cam kết không chỉ của IAD mà còn của toàn Nha Cảnh Sát. OPD và Thành Phố phải nói một cách rõ ràng rằng họ sẽ yêu cầu các cuộc điều tra trường hợp sai trái một cách thấu đáo, có chất lượng cao và hỗ trợ IAD và các Ban khi họ thực hiện các cuộc điều tra.

Tổng Quan về việc Tuân Hành

Bảng ghi chi tiết về việc tuân hành theo từng Nhiệm Vụ của OPD được trình bày ở trang 16 của Bản Báo Cáo này.

Sự Tuân Hành Chính Sách

Vào cuối kỳ báo cáo vừa qua, OPD đã hoàn thành bước đầu tiên (tuân hành chính sách) với tổng cộng hai mươi Nhiệm Vụ. Vào cuối kỳ báo cáo tổng hợp theo tam cá nguyệt thứ tư và thứ năm, OPD đã đạt được kết quả tuân hành chính sách cho hai Nhiệm Vụ nữa, do đó OPD tuân hành tổng cộng hai mươi hai Nhiệm Vụ. Với bốn mươi bốn Nhiệm Vụ đã tới hạn thực hiện, mức độ và tốc độ tuân hành như thế này thoạt nhìn có vẻ như không khả quan. Tuy nhiên, chúng ta cũng phải lưu ý rằng không phải tất cả mà chỉ có một số Nhiệm Vụ trễ hạn sẽ được giải quyết bằng việc OPD thực hiện bốn quy định dài và phức tạp (*Lệnh M-3, Các Trường Hợp Khiếu Nại Nhân Viên hoặc Các Thủ Tục của Nha Cảnh Sát; Cẩm Nang Hướng Dẫn Nội Vụ; Lệnh K-4, Báo Cáo và Điều Tra Việc Sử Dụng Vũ Lực; và Cơ Cấu Kỷ Luật*) liên quan tới cách thức Nha giải quyết các trường hợp điều tra nội bộ, duyệt xét việc sử dụng vũ lực, và áp dụng biện pháp kỷ luật. Mỗi tài liệu trong số này đề cập tới nhiều nhiệm vụ. Như được trình bày chi tiết trong nội dung bản báo cáo này, trong thời kỳ báo cáo này, OPD vẫn tiếp tục soạn thảo các tài liệu này nhưng vẫn chưa hoàn thành.

Sự Tuân Hành Huấn Luyện

OPD đã chủ động tiến hành, và trong nhiều trường hợp, có thể đã hoàn thành chương trình huấn luyện cho nhiều quy định mới mà Nha đã thiết lập. Tuy nhiên, như được trình bày ở trên, OPD vẫn còn nhiều thiếu sót nghiêm trọng về việc kiểm tra huấn luyện. Do OPD thường xuyên không ghi chép và theo dõi một cách đáng tin cậy chương trình huấn luyện mà Nha tổ chức cho các nhân viên cảnh sát của mình, IMT không thể báo cáo việc tuân hành quy định huấn luyện cho bất kỳ Nhiệm Vụ nào đòi hỏi phải có sự huấn luyện.¹

IMT vẫn quan tâm đến khả năng của OPD trong việc huấn luyện nhân viên cảnh sát một cách nhanh chóng và đáng tin cậy về các chính sách mới, và sẽ tiếp tục giám sát chặt chẽ vấn đề tuân hành này.

Sự Tuân Hành Thực Hành Thật Sự

Như đã đề cập ở trên, OPD phải hoàn thành từng bước trong số 3 bước (chính sách, huấn luyện, và thi hành thực tế) để tuân hành đúng qui định của Thỏa Thuận Hòa Giải.

Trong thời kỳ báo cáo này, IMT đã xem xét các quy chế thực tế của OPD trong các lĩnh vực sau đây: Thời Hạn Kiểm Soát đối với Các Giám Thị (Nhiệm Vụ 20); Chỉ Huy Liên Lạc của OPD/DA (Nhiệm Vụ 22); Các Trường Hợp Chặn Giữ Xe, Điều Tra tại Hiện Trường và các Trường Hợp Giam Giữ (Nhiệm Vụ 34); và Các Quy Chế về Nhân Sự (Nhiệm Vụ 44). Quý vị có thể xem kết quả của mỗi cuộc duyệt xét này trong phần tin tức cập nhật về từng Nhiệm Vụ được trình bày dưới đây. Mặc dù OPD đã có tiến bộ đôi chút trong mỗi lĩnh vực này, trừ Nhiệm Vụ 22, các quy chế thực tế của Nha vẫn chưa phù hợp với quy định của Thỏa Thuận Hòa Giải.

Ngoài việc phân tích các quy chế thực tế của OPD trong các lĩnh vực ghi trên, IMT đã đánh giá chất lượng của các cuộc điều tra của OPD. Kết quả duyệt xét này được trình bày chi tiết trong mục Các Vấn Đề Đáng Lo Ngại của Bản Báo Cáo này. Như đã trình bày, các cuộc điều tra nội bộ của OPD có rất nhiều thiếu sót cơ bản.

Tóm lại, IMT có thể xác định rằng OPD đang tuân hành với bốn qui định của Thỏa Thuận Hòa Giải trong về việc thực hiện: Chỉ Huy Liên Lạc của OPD/DA (Nhiệm Vụ 22); Sử Dụng Máy Quay Phim (Nhiệm Vụ 32); Lựa Chọn Máy Theo Dõi (Nhiệm Vụ 49); và Chính Sách Liên Lạc của Ban Tuân Hành (Nhiệm Vụ 50). Đây là

¹ Để nhận bản điều tra về tuân hành huấn luyện, OPD phải chứng tỏ rằng Nha đã huấn luyện 95% nhân viên về những chính sách thích hợp

Kết luận

Thành Phố Oakland và OPD đang ở trong một tình thế quan trọng. Đã gần hai năm kể từ khi Thành Phố đồng ý tiến hành những thay đổi đáng kể về cách thức hoạt động của Nha Cảnh Sát Oakland. Mặc dù đã có những tiến bộ như được trình bày trong Bản Báo Cáo này, vẫn còn có dấu hiệu rắc rối cho thấy việc tiến bộ đang tiến triển chậm trong nhiều lĩnh vực và hoàn toàn trì trệ trong các lĩnh vực khác. Điều quan trọng là Thành Phố và Nha nhận thấy rằng chỉ có ban lãnh đạo vững chắc và tận tụy, cam kết đối xử công bằng và có trách nhiệm trong mọi cấp của Nha mới có thể đảm bảo thực hiện thành công Thỏa Thuận Hòa Giải. Điều còn quan trọng hơn nữa là Thành Phố và cổ đông phải hiểu rằng Thỏa Thuận Hòa Giải là kim chỉ nam để có được một Nha Cảnh Sát Oakland tốt hơn cho các viên chức cảnh sát cũng như người dân Oakland, và bản thân họ phải cam kết thực hiện thành công thỏa thuận chiến lược đó.